

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 581/2020/HSST

Ngày: 10/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viên

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Vân- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 584/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 582/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo Hà Thanh T, sinh ngày 15/8/1989

ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 1, phường TT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Hồng Th, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1966. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ Ngô Thị Kim M, sinh năm 1990 (Đã ly hôn); Có 01 sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2020 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

***Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 3, phường HVT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 02 giờ 20 phút ngày 03/9/2020, tổ công tác của Công an phường HVT, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực trung cư Tiến Bộ thuộc tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ thì phát hiện 01 nam

thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người đàn ông trên khai tên là Hà Thanh T và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng. T khai chất tinh thể màu trắng là ma túy đá và 03 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp (hồng phiến) do T mua của một người đàn ông không quen biết tại chung cư Tiến Bộ thuộc phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên với giá 500.000đ. Mục đích T mua là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng thu giữ của T kết quả như sau:

- 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,286gam cho vào bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

- Số chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,147 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 1160/KL- KTHS ngày 11/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,286gam.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,147gam.

Tại cơ quan điều tra, Hà Thanh T khai nhận: Khoảng 01giờ 30 phút ngày 03/9/2020, T đi taxi từ nhà thuộc tổ 01 phường TT, thành phố Thái Nguyên đến khu vực chung cư Tiến Bộ thuộc phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến trước sảnh tòa nhà chung cư, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với số tiền 500.000đ. Sau khi mua xong, T cầm gói ma túy đi bộ để bắt taxi về sử dụng ma túy nhưng khi đi đến khu vực tổ 2, phường HVT, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận của Hà Thanh T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa bì niêm phong ký hiệu T1 (Mẫu chất tinh thể màu trắng đã giám định hết). Hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 593/CT-VKSTPTN ngày 16/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Hà Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Thanh T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Thanh T từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa bì niêm phong ký hiệu T1 (Mẫu chất tinh thể màu trắng đã giám định hết).

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng

xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 02 giờ 20 phút ngày 03/9/2020, tại khu vực tổ 02, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Hà Thanh T đang có hành vi tàng trữ 0,433 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường HVT, thành phố Thái Nguyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 0,433gam Methamphetamin. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c)....Methamphetamin....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy, lại là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Với nhân thân như vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy,

không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa bì niêm phong ký hiệu T1 (Mẫu chất tinh thể màu trắng đã giám định hết).

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Thanh T45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Hà Thanh T khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra, không xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Hà Thanh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T bên trong chứa ma túy, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Trần Đức Th.

- 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T1 mặt sau phong bì có 02 dấu

tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Trần Đức Th.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 123 ngày 16/11/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Thu Thuận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

